TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – HUẾ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 18/2026/HS-ST
Ngày: 09/02/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – HUẾ

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trương Diên Hùng;

Bà Hồ Thị Linh.

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Lê Đình Tứ – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 – Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Huế tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Cao Cường – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 – Huế xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2026/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2026/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2026, đối với bị cáo:

Hồ Văn L, sinh ngày: 21/6/1993, tại thành phố H; giới tính: Nam; nơi cư trú: Thôn L, xã A, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; số căn cước công dân: 046093003725; dân tộc: Pa Cô; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông A M, sinh năm 1969 và con bà K, sinh năm 1972; vợ: Hồ Thị D, sinh năm 1991; con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2023; tiền án: Không có; tiền sự: Có 02 tiền sự: Ngày 20/12/2024, bị Công an xã A, huyện Đ, tỉnh Quảng Trị xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" (Quyết định số 07/QĐ-XPHC); ngày 10/9/2025, bị Công an xã A, thành phố H xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.750.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" (Quyết định số 338/QĐ-XPHC); bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/11/2025, bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn L:* Ông Trần Phước H – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố H. Có mặt.

Người làm chứng:

1. Anh Lê Đức H1, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn L, xã A, thành phố H. Vắng mặt.

2. Ông Hồ Văn Ăm P, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn L, xã A, thành phố H. Vắng mặt.

3. Bà Hồ Thị D, sinh năm 1991: Thôn L, xã A, thành phố H. Vắng mặt.

4. Bà Nguyễn Thị Sơn C, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn L, xã A, thành phố H. Vắng mặt.

5. Anh Hồ Cu H2, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn L, xã A, thành phố H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồ Văn L đang trong thời gian cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng theo Quyết định số: 397/QĐ-UBND ngày 10/9/2025 của Ủy ban nhân dân xã A, thành phố H; thời gian cai nghiện từ ngày 10/9/2025 đến ngày 10/9/2026.

Vào ngày 11/9/2025, tại khu vực xã T, tỉnh Quảng Trị, Hồ Văn L đã mua của 01 người đàn ông có tên "Bố Thuận" (không rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể) 02 viên ma túy tổng hợp loại "Hồng phiến" với giá 80.000 đồng rồi mang về nhà mình ở thôn L, xã A, thành phố H cất giấu để bản thân sử dụng.

Đến khoảng 05 giờ ngày 12/9/2025, L đi đến khe nước cách nhà mình khoảng 30 mét, L nhặt 01 chai nước bằng nhựa và bẻ 01 ống đót ở gần suối làm dụng cụ để sử dụng trái phép chất ma túy. Sau đó, L lấy 02 viên ma túy đã mua trước đó cuốn vào 01 mảnh giấy bạc rồi dùng 01 bật lửa mang theo sẵn trong người đốt lên và hút. Sử dụng ma túy xong, L vứt các dụng cụ sử dụng ma túy xuống khe nước rồi đi bộ về nhà (cơ quan cảnh sát điều tra sau đó đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm được).

Qua công tác nắm tình hình vi phạm, tội phạm tại địa phương, ngày 14/9/2025, Công an xã A, thành phố H triệu tập Hồ Văn L để tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể. Qua thử nhanh, L có kết quả dương tính với chất ma túy trong cơ thể.

Tại Bản kết luận giám định số: 2223/PY-XNĐH ngày 18/9/2025 của V, Cục Q, kết luận:

"Tìm thấy các chất ma túy Amphetamin, M1 trong mẫu nước tiểu của của Hồ Văn L".

Tại bản Cáo trạng số: 03/CT-VKSKV3 ngày 14/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Huế đã truy tố bị cáo Hồ Văn L về tội "Sử dụng trái phép chất ma tuý" theo điểm a khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Huế giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Hồ Văn L từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giam.

- Về án phí án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn án phí, nên đề nghị được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà người bào chữa cho bị cáo có ý kiến: Không có ý kiến gì về tội danh truy tố đối với bị cáo. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có 03 người con đang còn nhỏ, là trẻ em; bị cáo là lao động chính trong gia đình. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo với mức phạt 02 năm tù.

Tại phiên toà, bị cáo có ý kiến mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Văn L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã có đủ cơ sở để kết luận: Hồ Văn L đang trong thời gian cai nghiện ma tuý theo quy định của Luật phòng, chống ma tuý theo Quyết định cai nghiện ma tuý tự nguyện tại gia đình, cộng đồng số: 397/QĐ-UBND ngày 10/9/2025 của Ủy ban nhân dân xã A, thành phố H, thời gian cai nghiện từ ngày 10/9/2025 đến ngày 10/9/2026. Thế nhưng, vào ngày 12/9/2025, Hồ Văn L tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý loại Amphetamin, M1. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Huế truy tố bị cáo Hồ Văn L về tội "Sử dụng trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo Hồ Văn L là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do muốn sử dụng chất ma tuý, bị cáo đã thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, sự phát triển lành mạnh của con người và nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Bị cáo có nhân thân xấu. Do đó, cần phải xử bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phạm vào tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn án phí, nên được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Văn L phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma tuý".

2. Xử phạt bị cáo Hồ Văn L 02 (Hai) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 08/11/2025.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Hồ Văn L được miễn án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- VKSND khu vực 3 – Huế;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Huế;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Huế;
- Phòng PV06 Công an thành phố Huế;
- THA dân sự thành phố Huế;
- Phân trại tạm giam Hương Trà;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Dũng